

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐỒNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN NHIỆT ĐIỆN NINH BÌNH**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
Công ty Cổ phần nhiệt điện Ninh Bình**

Căn cứ Luật doanh nghiệp, Luật Chứng khoán Nước CHXHCN Việt Nam;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình .

Căn cứ chức năng - nhiệm vụ và quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình xin được báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2023 như sau :

PHẦN 1

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2022 VÀ NHIỆM KỲ 2018-2023

I> Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2022:

1. Cơ cấu thành viên của Ban kiểm soát :

Từ ngày 01/01/2022 đến 31/12/2022 thành viên BKS nhiệm kỳ 2018-2023 gồm :

- | | |
|------------------------------|--------------|
| - Bà Phạm Thị Thanh Bình | - Trưởng ban |
| - Bà Vũ Thị Thanh Hải | - Thành viên |
| - Ông Nguyễn Trương Tiến Đạt | - Thành viên |

Trong 03 thành viên kiểm soát hiện nay đều có trình độ Đại học là cử nhân kinh tế chuyên ngành tài chính kế toán phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp. Trưởng ban kiểm soát là chuyên viên của Ban KTGS Tổng công ty phát điện 3 được cử là TBKS hoạt động chuyên trách tại Công ty, các thành viên khác hoạt động kiêm nhiệm.

2. Tình hình hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022:

Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ được Đại hội cổ đông giao. Trong năm 2022, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên, triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty.

Ban kiểm soát đã tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng quản trị (HDQT), hàng ngày được tham gia họp giao ban điều hành sản xuất của Công ty. Giám sát hoạt động của HDQT, Tổng Giám đốc (TGD) trong quản lý điều hành hoạt động SXKD theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty; xem xét tính phù hợp các quyết định của HDQT, TGD trong công tác quản lý.

Kiểm tra giám sát việc triển khai và kết quả thực hiện nghị quyết ĐHCĐ thường niên đối với HDQT và Ban điều hành. Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Thực hiện công tác kiểm tra chứng từ tại phòng Tài chính kế toán năm 2022, đối chiếu với quy định về việc ghi chép mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo các chuẩn mực kế toán do Bộ tài chính ban hành. Kiểm soát các khoản chi phí trong SXKD cùng báo cáo tài chính quý, bán niên, năm đảm bảo tính trung thực và chính xác.

Thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và cả năm 2022 đã được Công ty TNHH PwC (Việt Nam) kiểm toán, đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính.

Giám sát việc thực thi công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

BKS đã xây dựng kế hoạch kiểm soát của năm 2022 gửi Người đại diện phân vốn tại NBP và các thành viên BKS biết thực hiện.

Trong năm 2022 Ban kiểm soát đã tổ chức họp 03 lần và họp trao đổi qua điện thoại và email kiểm soát định kỳ hàng quý, bao gồm:

- Phiên họp trực tiếp lần 1 từ ngày 24/03/2022 đến ngày 28/03/2022 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty 6 tháng cuối năm 2021 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2021 và các nội dung báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông năm 2022. Ban kiểm soát đã gửi báo cáo số : 258/ NBTPC-BKS ngày 10/05/2022 báo cáo trong ĐHCĐ thường niên năm 2022.

- Phiên họp trực tiếp lần 2 ngày 28/06/2022 ngay sau ĐHCĐ thường niên năm 2022, BKS đã họp phân công giao nhiệm vụ cho từng thành viên trong BKS.

- Phiên họp trực tiếp lần 3 họp từ ngày 07/09/2022 đến ngày 09/09/2022 với nội dung kiểm tra tình hình hoạt động SXKD của Công ty trong 6 tháng đầu năm 2022 đồng thời thẩm định nội dung báo cáo tài chính bán niên năm 2022 đã được kiểm toán.

Trong các phiên họp và hoạt động của BKS các thành viên đều tham gia đầy đủ tích cực đóng góp các ý kiến thiết thực đến Ban điều hành Công ty.

- Ngoài tổ chức các phiên họp theo chuyên đề kiểm soát, Định kỳ quý trưởng ban kiểm soát chuyên trách tại Công ty sẽ trực tiếp kiểm tra các chứng từ tại Phòng tài chính kế toán cùng các chứng từ có liên quan tại các phòng ban chức năng. Trưởng ban kiểm soát trao đổi với các thành viên trong ban kiểm soát qua điện thoại email. Sau khi tổng hợp các ý kiến của các thành viên, Trưởng ban kiểm soát lập báo cáo giám sát thường xuyên theo quý gửi các cổ đông lớn khi có yêu cầu.

Qua các đợt kiểm soát Ban kiểm soát đã đưa ra được 13 kiến nghị được ghi vào biên bản và được HĐQT, Ban Tổng giám đốc ghi nhận và tiếp thu các kiến nghị của Ban kiểm soát.

4. Tiền lương thù lao và chi phí hoạt động năm 2022 của Ban kiểm soát :

Tiền lương, thù lao và chi phí hoạt động năm 2022 của Ban Kiểm soát thực hiện theo Nghị quyết Đại hội cổ đông thông qua ngày 28/06/2022 và căn cứ kết quả SXKD của năm 2021 cụ thể như sau:

Tiền lương năm 2022 của Trưởng ban kiểm soát chuyên trách bao gồm tiền an toàn điện là 383,64 triệu đồng/ năm bình quân tháng là : 31,97 triệu đồng/ 1 người /tháng.

Tiền thù lao của thành viên kiểm soát kiêm nhiệm gồm 02 người với tổng số tiền là 127,78 triệu đồng với thù lao bình quân : 5,324 triệu đồng / 1 người /tháng.

Công ty đã chi và hạch toán tiền lương cho Trưởng Ban kiểm soát và thù lao cho các thành viên kiểm soát theo đúng quy định.

Các chi phí hoạt động của BKS phát sinh theo thực tế với tổng tiền trong năm 2022 là : 55 triệu đồng.

II> Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023

1. Kết quả hoạt động chung của Công ty

Trong nhiệm kỳ 2018-2023 trong điều kiện khó khăn của KT-XH do dịch COVID 19 nói chung và khó khăn ngành Điện nói riêng do giá nhiên liệu tăng cao, Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình đã phấn đấu thực hiện tốt các chủ trương, kế hoạch của EVNGENCO3 giao, đảm bảo cung cấp điện cho phát triển KT-XH và đạt lợi nhuận kế hoạch, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước.

Kết quả thực hiện SXKD nhiệm kỳ 2018-2022 của Công ty CP nhiệt điện Ninh Bình được thể hiện qua bảng số liệu sau :

Nội dung	ĐVT	Năm 2018		Năm 2019		Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
		KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH	KH	TH
Sản lượng điện sx	Triệu kWh	374,00	384,26	517,00	645,30	618,00	553,42	360,00	433,18	346,00	409,07
Doanh thu	Tỷ đồng	755,10	760,26	954,78	1.194,47	1.120,84	1.038,60	733,09	844,73	729,72	932,67
Chi phí	Tỷ đồng	736,77	726,91	929,46	1.168,98	1.095,96	1.003,50	704,37	811,89	699,93	902,16
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	18,33	33,35	25,32	25,49	24,88	35,10	28,71	32,84	29,78	30,51
Nộp NSNN	Tỷ đồng		34,01		26,44		38,20		38,40		24,08
Thu nhập bình quân NLD	Triệu đồng		13,54		14,02		12,41		15,73		15,67
Hệ số bảo toàn vốn	Lần		0,92		1,02		1,06		1,02		1,00
Cổ tức	%	5,00	12,00	5,00	10,00	10,00	15,00	10,00	15,00	10,00	

Qua kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong 5 năm vừa qua, Công ty luôn đảm bảo kinh doanh có lãi đạt chỉ tiêu lợi nhuận mà ĐHCĐ thường niên đầu năm thông qua. Tình hình thực hiện về sản lượng điện sx, doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số tài chính tăng

trường ở mức ổn định. Cổ tức ổn định bình quân 13%/ năm chưa kể đến khoản chia cổ tức từ lợi nhuận năm 2017 trở về trước với tỷ lệ 10,2%. Công ty luôn bảo toàn vốn và gia tăng lợi ích cho cổ đông.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023

Trong nhiệm kỳ 2018-2023 vừa qua, Ban kiểm soát đã thực hiện tốt vai trò giám sát HĐQT, Ban TGD trong điều hành SXKD đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng quy định của Pháp luật, quy định của EVNGENCO3, điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ nhằm đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và các cổ đông. Kết quả hoạt động SXKD của Công ty trong nhiệm kỳ luôn đảm bảo kinh doanh có lãi, tình hình sản lượng, doanh thu, lợi nhuận và các chỉ số tài chính tăng trưởng ở mức ổn định, cổ tức ngày càng tăng qua các năm.

Thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ của KSV, người được EVN cử tham gia Ban Kiểm soát tại các công ty con theo Quy chế 141/ QĐ- HĐTV EVN cùng quy chế 38/QĐ- HĐQT Genco3. Trong nhiệm kỳ 2018-2023 BKS đã tổ chức số cuộc kiểm soát thực hiện so với kế hoạch là 14/14 cuộc . Trong nhiệm kỳ 2018-2023 qua thực hiện nhiệm vụ, BKS đã đưa ra 58 kiến nghị đề xuất với HĐQT nhằm tăng cường công tác quản trị đáp ứng theo quy định hiện hành, các kiến nghị đã được Lãnh đạo Công ty tiếp thu và hoàn thiện dần trong công tác quản trị Công ty đã góp phần đem lại hiệu quả trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quyền lợi của các cổ đông.

Qua 5 năm hoạt động, Ban kiểm soát được sự tín nhiệm của Quý cổ đông, sự quan tâm và phối hợp của HĐQT và Ban TGD, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2018-2023 đã hoàn thành nhiệm vụ của mình.

PHẦN II

KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

I. Kết quả hoạt động SXKD và tài chính năm 2022

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

ĐVT : Triệu đồng

Chỉ tiêu	KH 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với năm 2021
Sản lượng điện sản xuất	346,00	409,07	118,23	433,18	94,43
Sản lượng điện thương phẩm	309,67	369,02	119,17	390,84	94,42
a/ Doanh thu	729.717,32	932.670,91	127,81	844.729,38	110,41
<i>Trong đó:</i>					
- Doanh thu sản xuất điện:	724.107,05	926.419,81	127,94	837.875,17	110,57
- Hoạt động khác:	4.960,27	5.740,26	115,72	6.100,06	94,10
- DT Hoạt động tài chính lãi tiền gửi:	650,00	510,84	78,59	754,16	67,74
b/ Chi phí	699.934,22	902.284,34	128,91	811.892,69	111,13
<i>Trong đó:</i>					

Chỉ tiêu	KH 2022	Thực hiện năm 2022	Tỷ lệ % so với kế hoạch 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % so với năm 2021
- Chi phí sản xuất điện:	693.889,89	898.173,08	129,44	806.959,71	111,30
- Chi phí khác:	4.544,33	4.111,25	90,47	4.932,98	83,34
- Chi phí lãi vay	1.500,00	-	-	-	-
c/ Lợi nhuận trước thuế:	29.783,09	30.386,57	102,03	32.836,69	92,54
e/ Lợi nhuận sau thuế	23.826,47	24.263,51	101,83	26.229,79	92,50

Sản lượng điện thương phẩm thực hiện trong năm 2022 đạt 409,07 triệu kWh vượt so với sản lượng kế hoạch đề ra 63,07 triệu kWh tương ứng tăng 18,23%. Từ đó dẫn đến doanh thu sản xuất điện đạt 926,42 tỷ đồng tăng 202,31 tỷ đồng tăng 27,94% so với KH. Chi phí sản xuất điện tăng 204,28 tỷ đồng tương đương tăng 29,44% so với KH giao.

Lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm 1,97 tỷ đồng so với năm 2021 và tăng hơn so với kế hoạch 0,44 tỷ đồng, đạt 101,83% so với KH.

Với kết quả SXKD như trên cho thấy Công ty đạt vượt các chỉ tiêu mà ĐHĐCĐ năm 2022 đã giao tuy nhiên các chỉ tiêu có giảm nhẹ so với năm 2021. Năm 2022 Công ty đã quản lý chi phí tốt, tiết kiệm chi phí đạt hiệu quả cao trong SXKD.

2. Các chỉ tiêu đánh giá tình hình tài chính năm 2022.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Tăng, giảm (%)
I	Về vốn và tài sản				
1	Vốn CSH/ Tổng nguồn vốn	%	79,35	56,62	(22,73)
2	Nợ phải trả/ Vốn CSH	%	25,20	76,09	50,89
3	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	20,65	43,38	22,73
4	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	75,39	83,57	8,19
5	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	24,61	16,43	(8,19)
II	Về khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,05	(0,75)
2	Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	4,84	2,31	(2,54)
3	Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn	Lần	3,65	1,93	(1,72)
III	Về hiệu quả sử dụng vốn		Năm 2021	Năm 2022	
1	Doanh thu trên tổng vốn bình quân	Lần	2,50	2,32	(0,18)
2	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA)	%	7,76	6,03	(1,74)
3	Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE)	%	9,84	9,12	(0,72)

Qua bảng chỉ tiêu tài chính năm 2022 trên cho ta thấy:

- Nhận xét khả năng tự bảo đảm về mặt tài chính về vốn và tài sản:

+ Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu: Đầu kỳ là 0,25 lần, cuối kỳ là 0,76 lần. Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu cuối kỳ $0,76 < 1$ cho thấy Công ty đang quản lý các rủi ro từ những khoản nợ khá tốt tuy nhiên so với đầu năm hệ số này tăng, Công ty cần cân đối dòng tiền trả nợ tránh nợ quá hạn.

+ Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn: Đầu kỳ là 79,35%, cuối kỳ là 56,62%. Hệ số Vốn CSH/Tổng nguồn vốn giảm 22,73% so với đầu năm cho thấy cơ cấu nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty giảm so với đầu năm.

+ Qua cơ cấu tài sản và nguồn hình thành trên bảng cân đối kế toán, ta thấy: Tại thời điểm 31/12/2022 Tài sản ngắn hạn : 391,50 tỷ đồng chiếm 83,57% trên tổng tài sản, còn tài sản dài hạn : 76,94 tỷ đồng chiếm 16,43% trên tổng tài sản . Với cơ cấu tài sản cho thấy Công ty đang sử dụng tài sản ngắn hạn ưu tiên cho sản xuất.

+ Tỷ trọng nợ phải trả tại thời điểm 31/12/2022 là: 203,22 tỷ đồng chiếm 43,38% trên tổng nguồn vốn, Công ty không có khoản Nợ dài hạn. Nguồn vốn chủ sở hữu là : 265,23 tỷ đồng chiếm 56,62% trên tổng nguồn vốn cho thấy Công ty luôn chủ động về nguồn vốn.

- Nhận xét khả năng thanh toán:

+ Khả năng thanh toán nhanh: Đầu kỳ 0,80 lần và cuối kỳ 0,05 lần. So với đầu năm giảm 0,75 lần cho thấy khả năng sử dụng tiền và các khoản tương đương tiền để trả nợ ngắn hạn yếu.

+ Khả năng thanh toán tổng quát: Đầu kỳ 4,84 lần và cuối kỳ 2,31 lần. So với đầu năm giảm 2,54 lần thể hiện năng lực thanh toán của Công ty trong ngắn hạn đang giảm, tuy nhiên hệ số này > 2 nên khả năng thanh toán của Công ty vẫn tốt.

+ Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: Đầu kỳ 3,65 lần và cuối kỳ 1,93 lần. Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của công ty giảm 1,72 lần so với đầu năm tuy nhiên hệ số này > 1 cho thấy tài sản ngắn hạn đang lớn hơn nợ ngắn hạn Công ty có thể chuyển đổi tiền một cách nhanh chóng để thực hiện thanh toán cho khoản nợ ngắn hạn .

- Nhận xét về lợi nhuận và hiệu quả sử dụng vốn tại thời điểm 31/12 :

+ Doanh thu trên tổng vốn bình quân: Năm 2022 đạt 2,32 lần giảm 0,18 lần không đáng kể so với năm 2021 (2,50 lần) .

+ Lợi nhuận sau thuế trên bình quân tổng tài sản (ROA): Năm 2022 đạt 6,03% giảm 1,74% so với năm 2021 (7,76%) cho thấy dù sản lượng điện phát năm 2022 giảm so với năm 2021 nhưng ROA giảm ít cho thấy Công ty đã tiết kiệm chi phí nhằm tối ưu hóa lợi nhuận.

+ Lợi nhuận sau thuế trên bình quân vốn CSH (ROE): Năm 2022 đạt 9,12% giảm 0,72% so với năm 2021 (9,84% lần) cho thấy Công ty đã quản lý chi phí tương đối tốt, tối ưu hóa lợi nhuận, sử dụng hiệu quả vốn chủ sở hữu, bảo toàn và phát triển vốn chủ sở hữu.

3. Tình hình đầu tư tài chính ngắn hạn, dài hạn

Tại thời điểm 31/12/2022 Doanh thu Tài chính thực hiện năm 2022 đạt 510,84 triệu đồng bằng 78,56 % kế hoạch (KH 650 triệu đồng) trong đó Doanh thu TC từ lãi tiền gửi là 273,34 triệu và cổ tức từ lợi nhuận được chia là 237,5 triệu. Trong năm 2022 Công ty đã

chủ động nguồn thanh toán không phải đi vay ngắn hạn để trả nợ tiền than nên không có chi phí lãi vay.

Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Công ty đầu tư vốn góp vào Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc với số vốn góp: 2.500 triệu đồng với tỷ lệ vốn góp 2,08% trên vốn điều lệ. Công ty CP dịch vụ sửa chữa điện miền Bắc luôn làm ăn có lãi và cổ tức được trả 2 lần trong năm, cổ tức năm 2021 là 9,5% với số tiền 237,5 triệu giảm so với các năm trước.

Hệ số bảo toàn vốn tại thời điểm 31/12/2022 so với đầu năm 01/01/2022 là 1,0 lần. Công ty luôn bảo toàn được vốn và phát triển vốn.

4 . Về tình hình mua sắm, ký kết hợp đồng và quản lý hàng tồn kho:

Trong năm 2022, công ty triển khai thực hiện kế hoạch mua sắm vật tư, thiết bị phục vụ sản xuất năm 2022 được phê duyệt theo Quyết định số: 63/QĐ-NBTPC-HĐQT ngày 24/02/2022 với số lượng 46 gói thầu với tổng giá trị 46,545 tỷ đồng trong đó có 12 gói thầu về nhân công sửa chữa lớn do đơn vị tự thực hiện .

Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện 40 gói thầu ký hợp đồng mua sắm vật tư thiết bị và sửa chữa với tổng giá trị thực hiện là 36,879 tỷ đồng tiết kiệm 1,47 tỷ đồng với tỷ lệ tiết kiệm là 3,83%. Trong đó:

- Đấu thầu qua mạng có 29/29 gói chiếm 100% gồm:
 - + Chào hàng cạnh tranh: 27 gói chiếm 67,50%.
 - + Đấu thầu rộng rãi: 02 gói chiếm 5,00%
- Chỉ định thầu: 03 gói chiếm 7,50% dịch vụ
- Ký hợp đồng trực tiếp: 08 gói chiếm 20,00% đối với chi phí đào tạo, khám sức khỏe và kiểm định Công tơ điện tử (Các gói thầu Ký hợp đồng trực tiếp đáp ứng Điều 25; Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam ban hành theo Quyết định số 127/QĐ-EVN ngày 01/10/2021 và Điều 25 của Quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí sản xuất kinh doanh trong Tổng Công ty Phát điện 3-CTCP ban hành theo Quyết định số 05/QĐ-HĐQT ngày 24/01/2022)

Trong năm 2022, thực hiện phát sinh thêm 5 gói thầu so với KH với tổng giá trị 4,1 tỷ đồng. Qua kiểm soát, chọn mẫu kiểm tra pháp lý một số gói thầu, nhìn chung Công ty đã thực hiện đúng thẩm quyền, công khai, cơ bản thực hiện đúng quy định của Nhà nước, EVN, EVNGENCO3 về đấu thầu. Hình thức lựa chọn nhà thầu phù hợp Luật đấu thầu 43/2013/QH13 và Nghị định 63/2014/NĐ-CP và đúng với chế độ Nhà nước.

+ Hàng tồn kho tại thời điểm 31/12/2022 tăng so với đầu năm 14,77 tỷ đồng là chủ yếu do tồn kho nhiên liệu tăng so với đầu năm 14,60 tỷ đồng, nguyên liệu vật liệu phụ tăng 0,42 tỷ đồng, các kho còn lại giảm không đáng kể so với đầu năm. Công ty đã quản lý tốt dự trữ tồn kho tránh ứ đọng vốn, tuy nhiên đối với nhiên liệu than nên để tồn kho ở mức cho phép chủ động trong sản xuất khi được hệ thống huy động phát sản lượng cao .

+ Về thanh xử lý nhượng bán tài sản vật tư:

Trong năm 2022 Công ty đã tiến hành thanh lý TSCĐ hư hỏng đã khấu hao hết với giá trị nguyên giá TSCĐ là 1,48 tỷ đồng thu về từ khoản thanh lý nhượng bán TSCĐ là 270,92 triệu đồng; nhượng bán xử lý vật tư ứ đọng kém phẩm chất là 101,36 triệu đồng; bán phế liệu thu hồi là 740,81 triệu đồng.

Công ty đã thực hiện việc thanh xử lý, nhượng bán tài sản vật tư theo đúng quy trình, thủ tục theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, quy chế về công tác đấu thầu sử dụng chi phí SXKD trong EVN/EVNGENCO3, Quy chế quản lý tài sản và nguồn vốn trong EVN/EVNGENCO3. Đối với vật tư thiết bị kém, mất phẩm chất các đơn vị đã thực hiện trích lập dự phòng giảm giá hàng tồn kho theo quy định tại Thông tư số 48/2019/TT-BTC ngày 08/8/2019.

5. Tình hình quản lý tài sản, công nợ phải thu, công nợ phải trả.

+ Về công tác quản lý tài sản

Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản: Công ty thực hiện theo quy định. Công ty cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình thực hiện mua sắm tài sản theo quy định của pháp luật và thực hiện trích khấu hao tài sản theo hướng dẫn của Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 về việc hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định và các văn bản hướng dẫn của Tập đoàn/Tổng Công ty.

+ Tình hình công nợ phải thu, công nợ phải trả:

Tổng công nợ phải thu ngắn hạn tại 31/12/2022 của Công ty là 304,05 tỷ đồng tăng 158,38 tỷ đồng so với đầu năm chủ yếu là khoản phải thu ngắn hạn tiền điện tại thời điểm cuối năm tăng so với đầu năm là 157,29 tỷ đồng. Các khoản phải thu khác tăng so với đầu năm 1,56 tỷ đồng, Trả trước cho người bán ngắn hạn giảm không đáng kể. Công ty không có công nợ phải thu khó đòi.

Tại thời điểm 31/12/2022 Nợ phải trả là 203,22 tỷ đồng tăng 133,69 tỷ đồng so với đầu năm (69,53 tỷ đồng) tương đương tăng 192,29% chủ yếu là : Khoản phải trả người bán ngắn hạn là 159,42 tỷ đồng tăng 125,0 tỷ đồng so với đầu năm tương đương tăng 363,21% (chủ yếu tăng là do khoản nợ tiền than với Tổng công ty Đông Bắc tăng 92,63 tỷ đồng; Tập đoàn TKV tăng 24,4 tỷ đồng và các nhà cung cấp khác tăng 7,67 tỷ đồng); khoản phải trả người lao động tăng 1,39 tỷ đồng; Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác tăng 14,44 tỷ đồng (chủ yếu tăng là do khoản treo thuế VAT tiền điện tháng 12/2022 do chưa xuất hóa đơn GTGT); thuế và các khoản phải nộp Nhà nước giảm 6,34 tỷ đồng; Chi phí phải trả ngắn hạn giảm không đáng kể.

6. Công tác đầu tư XDCB, sửa chữa lớn:

Trong năm 2022, Công ty quản lý tốt tình trạng thiết bị, bảo dưỡng sửa chữa lớn các thiết bị theo kế hoạch nhằm ổn định vận hành, nâng cao độ tin cậy đảm bảo an toàn. Năm 2022 đã hoàn thành ĐT lò hơi số 1 và ĐT tổ máy số 1, TT lò hơi số 3 và tổ máy số 3 và 108 mã công trình của 12 danh mục thiết bị lẻ đảm bảo chất lượng và tiến độ sửa chữa. Tổng giá trị SCL quyết toán trong năm 2022 là: 33,829 tỷ đồng/39,319 tỷ đồng theo KH.

Tiếp tục thực hiện các bước trong đấu thầu gói “Đại tu thay mới bản thể Turbine số 4” theo đề án nâng cao độ tin cậy, hiệu suất vận hành Nhà máy nhiệt điện Ninh Bình.

7. Công tác nhân sự, chế độ tiền lương, chế độ An toàn điện năm 2022:

Số cán bộ công nhân viên tại thời điểm 01/01/2022 là: 406 người, tại thời điểm 31/12/2022 là: 381 người. Trong năm 2022 tăng mới 01 người giảm 26 người (15 người do nghỉ hưu; chấm dứt HĐLĐ 10 người; 01 người chết).

Tại ĐHĐCĐ năm 2022 ngày 28/6/2022 miễn nhiệm Chủ tịch HĐQT chuyên trách do nghỉ chế độ bầu thay thế CT HĐQT nhiệm kỳ 2018-2023 còn lại hoạt động không chuyên trách. Ngày 01/07/2022 bổ sung 01 Phó tổng giám đốc phụ trách kỹ thuật. Tại thời điểm 31/12/2022 nhân sự người quản lý là 06 người.

Tổng quỹ tiền lương kế hoạch năm 2022 của NLD và NQL là 76,48 tỷ đồng (Bao gồm cả chế độ ATĐ); thực hiện quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 là 76,724 tỷ đồng (Bao gồm cả chế độ ATĐ). Trong năm 2022 Công ty đã thực hiện thanh quyết toán các chế độ lương, chế độ ATĐ đúng mục đích, đúng quy định.

III. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT, TGD và tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.

1. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Hội đồng Quản trị.

Thành viên Hội đồng Quản trị gồm 05 người (01 chủ tịch và 04 thành viên):

1. Ông Tống Đức Chính - Chủ tịch chuyên trách đến ngày 28/6/2022
2. Ông Nguyễn Thanh Trùng Dương - Chủ tịch HĐQT kiêm nhiệm từ ngày 28/6/2022
3. Ông Trịnh Văn Đoàn - Thành viên; Tổng giám đốc
4. Ông Lê Đức Chấn - Thành viên độc lập HĐQT; Không điều hành
5. Ông Nguyễn Phong Danh - Thành viên; không điều hành (Công ty TNHH năng lượng REE) từ ngày 25/5/2021
6. Ông Mai Đình Nhật - Thành viên ; Không điều hành (Công ty TNHH năng lượng REE) từ ngày 28/6/2022

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã họp 04 lần chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 vào ngày 28/06/2022. HĐQT họp lần 3 ngay trong thời gian diễn ra ĐHĐCĐ thường niên 2022 để miễn nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT NBP nhiệm kỳ 2018-2023, bầu Chủ tịch HĐQT NBP nhiệm kỳ 2018-2023 còn lại.

Trong năm 2022 Chủ tịch HĐQT đã 48 lần xin ý kiến qua email đến từng thành viên HĐQT nhằm thực thi nhiệm vụ quản lý điều hành các hoạt động của Công ty, HĐQT đã họp ban hành 06 Nghị quyết và ra 78 quyết định chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ theo phương hướng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đề ra.

Trong quá trình hoạt động, HĐQT đã chỉ đạo, giám sát Tổng Giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ mà ĐHĐCĐ thông qua. Tổng Giám đốc thực hiện kế hoạch đảm bảo hiệu quả SXKD, ổn định đời sống và thu nhập của người lao động cũng như lợi ích của các nhà đầu tư. HĐQT luôn tuân thủ Điều lệ Công ty, luật pháp Nhà nước, phối hợp chặt chẽ với Ban điều hành nhằm đưa ra các giải pháp hữu hiệu giúp Công ty vượt qua khó khăn.

2. Đánh giá công tác quản lý, điều hành của Tổng Giám đốc điều hành.

Trong năm 2022, Tổng Giám đốc đã có nhiều nỗ lực đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, điều hành quản lý và phát huy các nguồn lực về vốn, tài sản và lao động của Công ty, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước và các chế độ chính sách cho người lao động, đem lại hiệu quả cao trong tổ chức sản xuất và điều hành Công ty.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua Tổng giám đốc chỉ đạo kịp thời các phòng ban phân xưởng đề ra kế hoạch kiểm soát đến từng hạng mục chi phí tiết kiệm tối ưu hóa chi phí trong sản xuất kinh doanh nhằm giảm giá thành sản xuất điện năng.

Tập trung công tác sửa chữa định kỳ để đảm bảo sản xuất an toàn, hiệu quả. Kết quả là không để xảy ra sự cố trong vận hành, các tổ máy luôn đáp ứng theo yêu cầu của hệ thống, hoạt động kinh doanh có lãi bảo toàn vốn cổ đông.

Phối hợp với các tổ chức đoàn thể như: Đảng, Công đoàn, Đoàn thanh niên trong Công ty để nâng cao hiệu quả điều hành.

3. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2022:

Thực hiện phân phối lợi nhuận năm 2021, trích lập các quỹ theo phương án lợi nhuận năm 2022 thực hiện theo Nghị quyết 348/NQ-ĐHĐCĐ-NBTPC được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 28/06/2022.

Chi trả thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát trong năm 2022 theo đúng mức đã được Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 thông qua.

Trong năm 2022 HĐQT và TGD đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo điều hành thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà ĐHCĐ năm 2022 giao Lợi nhuận sau thuế đạt 24,263 tỷ đồng đạt 101,83% kế hoạch ĐHCĐ 2022 giao, đảm bảo việc làm cho NLĐ với thu nhập ổn định và bảo toàn vốn của các Cổ đông.

4. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS và HĐQT, TGD và các cổ đông

HĐQT Công ty đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị cho Ban kiểm soát, Tổng giám đốc đã tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong việc thu thập các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty khi yêu cầu.

Hội đồng quản trị Công ty, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các phòng ban, phân xưởng trong công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ mà được Đại hội cổ đông giao. Đối với cổ đông Công ty, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty về điều hành của HĐQT và Tổng Giám đốc.

III. Thẩm tra Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

BKS đã thực hiện việc thẩm định BCTC năm 2022 kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2022 do Công ty kiểm toán PwC (Việt Nam) kiểm toán. BKS đã gửi Tổng công ty phát điện 3 báo cáo thẩm tra BCTC năm 2022 số: 137/NBTPC-BKS ngày 24/03/2023 thống nhất xác định kết quả như sau:

Báo cáo tài chính năm 2022 bao gồm Bảng cân đối kế toán, BC kết quả hoạt động SXKD, báo cáo lưu chuyển tiền tệ và thuyết minh BCTC đã phản ánh đầy đủ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tài chính của Công ty, được trình bày theo các mẫu báo

cáo theo đúng Thông tư 200/2014/TT-BTC và theo chuẩn mực kế toán doanh nghiệp Việt Nam.

Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế theo chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành và theo chế độ kế toán của Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

BCTC năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH PwC Việt Nam là Công ty đã được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán các Công ty niêm yết. Ý kiến của kiểm toán viên BCTC đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2022 không có ý kiến ngoại trừ.

IV. Về đề xuất đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023:

Ban kiểm soát Công ty NBP đề xuất Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán Deloitte Việt Nam là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty giai đoạn năm 2023 - 2025 theo văn bản số 1312/GENCO3-TC-KT ngày 23/05/2023 của Tổng Công ty Phát điện 3 về việc ký hợp đồng kiểm toán BCTC.

V. Đề xuất và kiến nghị

Qua kết quả kiểm soát tình hình hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty Cổ phần Nhiệt điện Ninh Bình, BKS nhận thấy: HĐQT và BTGD Công ty về cơ bản đã tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Năm 2022, Công ty phát điện theo cơ chế dịch vụ phụ trợ do Trung tâm điều độ Quốc gia huy động, Ban lãnh đạo đã bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thực hiện tốt các mục tiêu chương trình nhằm tối ưu hóa chi phí sản xuất, hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh. Các phòng ban, phân xưởng và toàn thể người lao động trong Công ty đã có nhiều nỗ lực thực hiện triển khai nhiệm vụ ban lãnh đạo giao, sản xuất an toàn hiệu quả vượt kế hoạch sản lượng và đạt 24,26 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, đạt 101,83% so với kế hoạch giao.

Trên cơ sở kiểm soát kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty Ban kiểm soát có 1 số kiến nghị sau:

1. Về nhiệm vụ kế hoạch SXKD năm 2023: HĐQT chỉ đạo Ban điều hành tăng cường công tác quản lý sản xuất kinh doanh an toàn. Nâng cao hiệu quả vận hành và sửa chữa bảo dưỡng các tổ lò máy giảm giá thành sản xuất điện tăng lợi nhuận sản xuất điện đảm bảo cổ tức cho các cổ đông.
2. Tăng cường công tác quản lý kỹ thuật và quản lý vận hành, an toàn lao động, giảm sự cố. Thực hiện các giải pháp để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch giao và chỉ tiêu hiệu quả năm 2023
3. Về tình hình cung cấp nhiên liệu : Phối hợp chặt chẽ với các đơn vị cung ứng nhiên liệu để đáp ứng yêu cầu sản xuất khi Trung tâm điều độ hệ thống điện quốc gia huy động với phương thức cao.
4. Đảm bảo lên kế hoạch cân đối dòng tiền hạn chế tối đa đi vay.
5. Sắp xếp lại lao động phù hợp với tình hình nhân lực hiện nay.

6. Tăng cường quản trị hàng tồn kho và tối ưu giá trị tồn kho, quản trị sử dụng tài sản cố định để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn.
7. Xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo chủ đề năm 2023 của Tập đoàn điện lực Việt Nam.

Phần thứ ba

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NĂM 2023

1. Tham dự các cuộc họp giao ban sản xuất của Công ty và các cuộc họp của HĐQT.
2. Giám sát HĐQT, Tổng giám đốc trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và Điều lệ Công ty.
3. Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, công tác tài chính kế toán, ký kết hợp đồng. Giám sát việc thực hiện kiến nghị của các đoàn kiểm tra giám sát, các kiến nghị của Kiểm toán .
4. Định kỳ hàng quý kiểm tra chứng từ tại phòng Tài chính kế toán và các phòng ban liên quan để kịp thời phát hiện những thiếu sót. Từ đó đưa ra những kiến nghị đề xuất với HĐQT và Ban tổng Giám đốc.
5. Giám sát Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán BCTC năm 2023 của Công ty.
6. Thẩm định các BCTC bán niên và năm 2023, đánh giá phân tích tình hình tài chính cũng như việc bảo toàn và phát triển nguồn vốn chủ sở hữu một cách trung thực và khách quan.
7. Thẩm định kế hoạch quỹ tiền lương và quyết toán quỹ lương năm 2023 theo quy định.
8. Thực hiện báo cáo thường xuyên, báo cáo định kỳ theo quy định.
9. Tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ, cập nhật chế độ chính sách mới.

Trên đây là toàn bộ nội dung báo cáo thực hiện nhiệm vụ của Ban kiểm soát NBP trong năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ công tác của Ban kiểm soát trong năm 2023 trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần nhiệt điện Ninh Bình .

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT EVNGENCO3;
- BKS EVNGENCO3;
- Ban KTGS EVNGENCO3;
- HĐQT Công ty NBP;
- Ban Tổng giám đốc NBP;
- Thành viên BKS NBP;
- Lưu: VT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng ban

Phạm Thị Thanh Bình

